

KẾ HOẠCH
Phát triển Thương mại điện tử tỉnh Đăk Lăk giai đoạn 2021 - 2025

A. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH ĐẮK LĂK GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Sau 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020, hoạt động thương mại điện tử (TMĐT) trên địa bàn tỉnh đạt kết quả như sau:

1. Về hạ tầng cho TMĐT

- Hoàn thiện hạ tầng pháp lý cho TMĐT theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định.

- Phát triển hệ thống thanh toán TMĐT; các tiện ích tích hợp thanh toán điện tử để sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT, đặc biệt loại hình TMĐT doanh nghiệp - người tiêu dùng (B2C), doanh nghiệp - doanh nghiệp (B2B), chính phủ - người dân (G2C), chính phủ - doanh nghiệp (G2B).

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo hạ tầng an toàn, an ninh cho TMĐT, chứng thực chứng từ điện tử và xử lý vi phạm trong TMĐT.

- Triển khai thực hiện, phát triển hệ thống thanh toán TMĐT, các tiện ích tích hợp thanh toán điện tử sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT, đặc biệt loại hình TMĐT doanh nghiệp - người tiêu dùng (B2C).

2. Về quy mô thị trường TMĐT

- Có khoảng 5% dân số tham gia mua sắm trực tuyến, với giá trị mua hàng trực tuyến đạt khá cao.

- Doanh số TMĐT B2C hàng năm đều tăng, tăng khoảng 10%/năm.

- TMĐT xuyên biên giới phát triển chưa nhiều, Giao dịch thương mại điện tử B2B chiếm khoảng 15% kim ngạch xuất khẩu vào năm 2020.

Đăk Lăk là tỉnh miền núi, tốc độ phát triển TMĐT còn chậm so với mặt bằng chung cả nước. Tuy nhiên trong thời gian qua do ảnh hưởng của Covid-19, cách thức mua sắm của người dân trên địa bàn đã có sự chuyển biến mạnh mẽ. Các mạng xã hội, các công cụ bán hàng trực tuyến được người dân truy cập và giao dịch thường xuyên.

3. Về ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp

- 15% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật thường xuyên các thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp; 80% doanh nghiệp

sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin.

- 50% doanh nghiệp thực hiện đặt hàng hoặc nhận đơn hàng thông qua các ứng dụng TMĐT.

- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại cho phép người dùng thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- 70% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông cho phép người tiêu dùng thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- 10% cá nhân, hộ gia đình ở các thành phố Buôn Ma Thuột sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong mua sắm.

4. Về ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước

- 100% dịch vụ công của các sở, ban, ngành của tỉnh được cung cấp trực tuyến ở mức độ 2 trở lên vào năm 2016.

- Hiện nay, phần lớn dịch vụ công liên quan tới xuất nhập khẩu của tỉnh Đăk Lăk đều đạt mức độ 3 và 4, trong đó 87,5% đạt mức độ 4.

- 20% dịch vụ công liên quan tới thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến mức độ 4 vào năm 2020.

- 100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, 30% gói thầu mua sắm công được thực hiện trực tuyến trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Toàn bộ các thủ tục hành chính công được thực hiện theo Cơ chế một cửa điện tử liên thông của tỉnh Đăk Lăk và được triển khai dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến cấp độ 2 trở lên. Trong đó: Mức độ 2 chiếm 70%; mức độ 3 chiếm 27% và mức độ 4 chiếm 3%. Cơ chế một cửa điện tử liên thông của tỉnh Đăk Lăk cho tất cả các cơ quan quản lý nhà nước ở cấp tỉnh, ngành, địa phương về vi phạm, đối tượng.

5. Tình hình triển khai các nhiệm vụ trọng tâm

- Thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước về TMĐT ở địa phương. Tích cực tham gia xây dựng, góp ý, phản biện và thực thi đầy đủ các văn bản pháp luật của Trung ương về lĩnh vực TMĐT với tinh thần trách nhiệm cao.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiểu rõ về TMĐT nhằm tránh thiệt hại không đáng có trên website của Sở Công Thương với tên miền: www.socongthuong.daklak.gov.vn.

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT trên địa bàn tỉnh; rà soát, kiểm tra các hoạt động TMĐT và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2016 - 2020 đã được UBND tỉnh Đăk Lăk phê duyệt. Trên cơ sở kế hoạch phát triển TMĐT được phê duyệt, hàng năm Sở Công Thương xây dựng kế hoạch thực hiện cho từng năm và dự toán nguồn kinh phí thực hiện. Trong năm 2016, 2017, 2018 và 2019, Sở Công Thương xây dựng hoàn chỉnh các Đề án phát triển TMĐT của tỉnh Đăk Lăk trình Bộ Công Thương phê duyệt gồm các nội dung chính là: Xây dựng chương trình phát triển nguồn nhân lực về TMĐT, phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức

của người dân và doanh nghiệp về TMĐT, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Bộ Công Thương xử lý và công bố các số liệu thống kê về TMĐT của tỉnh.

- Ứng dụng rộng rãi các hình thức thanh toán TMĐT giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B); giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C); giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước (B2G); giữa cơ quan nhà nước với cá nhân (G2C).

- Đẩy mạnh ứng dụng TMĐT đối với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh, nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, mở rộng quy mô sản xuất và xuất khẩu.

- Phát triển các ứng dụng dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ cho các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Duy trì, nâng cấp các trang thông tin điện tử của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT phù hợp với mô hình sản xuất của doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, tích hợp thanh toán trực tuyến, chức năng quản lý hoạt động khuyến mãi trực tuyến...

- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh thực hiện hợp tác về TMĐT với các đối tác thương mại trên thế giới nhằm thúc đẩy hoạt động đầu tư, xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế của tỉnh.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Nguồn nhân lực ứng dụng TMĐT trong các doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế, đội ngũ cán bộ chuyên trách TMĐT còn thiếu, nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm, chú trọng công tác ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) chủ yếu là làm dịch vụ, cung cấp sản phẩm với quy mô nhỏ lẻ. Nhân lực về CNTT chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, chưa có chính sách đền ngô đối với nhân lực CNTT trong cơ quan nhà nước cũng như doanh nghiệp.

- Hiện nay nguồn kinh phí cho hoạt động TMĐT còn hạn chế, bên cạnh đó nhận thức của doanh nghiệp trong việc ứng dụng TMĐT vào hoạt động sản xuất kinh doanh còn chưa cao. Việc triển khai ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp chưa hiệu quả và chưa tương xứng với yêu cầu phát triển chung của tỉnh. Các doanh nghiệp đã sử dụng nhiều giải pháp trong hệ thống thanh toán, quản lý doanh nghiệp nhưng nhìn chung vẫn còn yếu. Hạn chế khác là dù các doanh nghiệp đã có website nhưng chỉ mới dừng lại ở mức độ cung cấp thông tin cơ bản, hơn nữa việc bảo mật thông tin khi kinh doanh trong môi trường mạng là một vấn đề gây trở ngại lớn hiện nay cho các doanh nghiệp.

- TMĐT là một lĩnh vực mới, phát triển nhanh và khó quản lý. Trong thời gian qua được sự hỗ trợ của Bộ Công Thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương, tỉnh Đăk Lăk đã đạt được nhiều kết quả trong hoạt động

TMDT. Tuy nhiên do ngân sách của tỉnh còn khó khăn chưa đáp ứng đủ nguồn kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2016 - 2020. Điều này đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động TMĐT của tỉnh Đăk Lăk.

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chính là việc quy hoạch, triển khai các hạ tầng kỹ thuật đảm bảo, các cơ chế, thể chế, hành lang pháp lý của việc triển khai các hoạt động về thương mại điện tử trong thời gian qua chưa được quan tâm đúng mức. Nguồn lực phân bổ trong lĩnh vực, hoạt động này chưa thực sự phù hợp, chưa kêu gọi, có nhiều chương trình đề án, dự án xã hội hóa, sự tham gia của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư. Chuyển đổi chậm của hệ thống doanh nghiệp nhà nước (Logistics của Bưu điện, Viễn thông...). Hoạt động đầu tư cho TMĐT là hoạt động có kết quả khá vô hình, lâu thu hồi vốn, suất đầu tư lớn, những cơ chế chính sách (thể chế) chưa thực sự tạo môi trường có sức hấp dẫn, thu hút được nhiều nhà đầu tư, sự tham gia của các cộng đồng doanh nghiệp, xã hội.

- Nhận thức về tầm quan trọng, lợi ích của TMĐT trong các doanh nghiệp chưa đầy đủ và đúng mức. Doanh nghiệp chưa thấy rõ vai trò, hiệu quả kinh tế của TMĐT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Mặt khác các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phần lớn là vừa và nhỏ, quy mô hạn chế, chưa thực sự chú trọng đến việc ứng dụng CNTT và TMĐT.

- Việc mua hàng giao dịch theo các phương thức truyền thống hiện vẫn đang là phương thức chủ yếu do doanh nghiệp và người dân chưa có sự tin tưởng vào các hệ thống thanh toán và giao dịch TMĐT, do đó, đã trở thành rào cản lớn trong việc thúc đẩy TMĐT phát triển ở địa phương.

- TMĐT là lĩnh vực mới nhưng phát triển rất nhanh nên các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người dân còn lúng túng với hoạt động TMĐT, việc thực thi các văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn nhiều vướng mắc.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TMĐT TỈNH ĐĂK LĂK GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Hỗ trợ, thúc đẩy việc ứng dụng rộng rãi TMĐT trong doanh nghiệp và cộng đồng;

- Xây dựng thị trường TMĐT lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững;

- Mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa tỉnh Đăk Lăk trong và ngoài nước thông qua ứng dụng TMĐT; đẩy mạnh giao dịch TMĐT xuyên biên giới.

- Nhằm rút ngắn con đường đưa các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ từ khu vực sản xuất trực tiếp ra thị trường có thể tạo được giá trị gia tăng cao cho các sản phẩm hàng hóa dịch vụ.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Căn cứ theo Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2021-2025 và tình hình thực tế của địa phương, tỉnh Đăk Lăk phấn đấu đến năm 2025 đạt được những mục tiêu cụ thể như sau:

1. Về quy mô thị trường TMĐT

- 40% dân số tham gia mua sắm trực tuyến, với giá trị mua hàng hóa và dịch vụ trực tuyến đạt trung bình 200 USD/người/năm.
- Doanh số TMĐT B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) tăng 10%/năm.
- Khuyến khích phát triển TMĐT xuyên biên giới, gắn TMĐT với các hoạt động xuất nhập khẩu. Giao dịch TMĐT B2B chiếm 5-10% kim ngạch xuất khẩu vào năm 2025.

2. Về hạ tầng TMĐT

- Triển khai, từng bước hoàn thiện hạ tầng pháp lý TMĐT, theo kịp thực tiễn phát triển của các mô hình và hoạt động TMĐT khác nhau trong xã hội.
- Xây dựng và phát triển các tiện ích thanh toán trực tuyến để sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT, thanh toán không dùng tiền mặt trong TMĐT đạt 20%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 50%.
- 30% các giao dịch mua hàng trên website/ứng dụng TMĐT có hóa đơn điện tử.

3. Về ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp

- 50% website TMĐT có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến;
- 60% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch TMĐT, bao gồm mạng xã hội có chức năng sàn TMĐT.
- 30% doanh nghiệp tham gia hoạt động TMĐT trên các ứng dụng di động.
- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở mua sắm lớn hiện đại phải đảm bảo được việc thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% các đơn vị cung cấp điện, nước, viễn thông, truyền hình chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp hóa đơn điện tử cho người tiêu dùng.

4. Về phát triển nguồn nhân lực cho TMĐT

Tổ chức 08 lớp tập huấn ngắn hạn tập trung vào các nội dung sau: Sử dụng phần mềm quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh, phần mềm truy xuất nguồn gốc sản phẩm đối với các sản phẩm xuất khẩu trên địa bàn tỉnh; kiến thức pháp luật về TMĐT, gian lận trong TMĐT và các chế tài xử lý vi phạm; Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai pháp luật về TMĐT

a) Tập huấn, phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT, nội dung phổ biến chủ yếu: Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành, Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2021-2025 của Việt Nam và kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh Đăk Lăk trong các doanh nghiệp, nhất là

doanh nghiệp vừa và nhỏ; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhận biết lợi ích của TMĐT và các điều kiện cần thiết để tham gia TMĐT.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các lực lượng thực thi pháp luật về chống hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường trực tuyến.

- Tổ chức các hoạt động đối thoại thường niên giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp thương mại điện tử để kịp thời nắm bắt những vấn đề cần tháo gỡ.

b) Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT trên địa bàn tỉnh: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thường xuyên, cụ thể:

- Rà soát, kiểm tra các hoạt động TMĐT nhằm nắm vững tình hình phát triển TMĐT trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về TMĐT trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk.

- Tổ chức các hoạt động thanh, kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực TMĐT và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động này trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành lực lượng phản ứng nhanh để kịp thời xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng TMĐT: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng TMĐT cho cộng đồng thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức khác...

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho các đối tượng là cán bộ nhà nước, doanh nghiệp về TMĐT theo địa phương và lĩnh vực kinh doanh. Nội dung chủ yếu bao gồm: Xu hướng phát triển TMĐT trên thế giới và tại Việt Nam; các mô hình TMĐT điển hình trên thế giới và Việt Nam; gian lận trong TMĐT và chế tài xử lý vi phạm; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê TMĐT; dịch vụ công trực tuyến; lập kế hoạch marketing trực tuyến; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; xây dựng và quản trị website TMĐT; thiết kế website thân thiện với thiết bị cầm tay; tối ưu hóa website thân thiện với công cụ tìm kiếm; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet,...

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc tiếp cận lĩnh vực TMĐT.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số và các đơn vị có liên quan tổ chức lớp đào tạo ngắn hạn về TMĐT cho sinh viên gắn với chuyên ngành cụ thể, có sự tham gia của các doanh nghiệp TMĐT lớn trong và ngoài nước. Kết nối nhu cầu tuyển dụng nhân lực TMĐT giữa nhà trường và doanh nghiệp, cộng đồng.

4. Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên triển khai thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Tham gia xây dựng, đào tạo, tập huấn lực lượng cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về TMĐT địa phương, có chuyên môn sâu đáp ứng được nhu cầu công tác quản lý nhà nước về TMĐT.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật về TMĐT (thanh tra, quản lý thị trường, công an, viện kiểm soát nhân dân, tòa án nhân dân) trên địa bàn tỉnh thông qua việc thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng TMĐT, trang bị các phương tiện hiện đại để hỗ trợ việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động TMĐT trên môi trường trực tuyến.

- Thường xuyên theo dõi thông tin trên Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT quốc gia www.online.gov.vn, coi đây là thông tin cốt lõi của cơ chế giám sát và thực thi quản lý nhà nước về TMĐT.

- Đẩy mạnh hoạt động thống kê về TMĐT, đưa hoạt động này thành nhiệm vụ thường xuyên, liên tục phục vụ thiết thực công tác quản lý điều hành và xây dựng chính sách, kế hoạch về TMĐT.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công liên quan hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường ứng dụng CNTT trong các thủ tục hành chính công.

- Nghiên cứu thị trường TMĐT trong và ngoài nước; các chính sách, chiến lược và kế hoạch phát triển TMĐT trong xu hướng hiện nay phù hợp hoạt động phát triển TMĐT địa phương.

5. Tham gia các hoạt động TMĐT: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên triển khai thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu. Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (*VNEX*) có địa chỉ <https://vnex.com.vn> là Cổng thông tin chính thống của Bộ Công Thương, cập nhật bằng tiếng Anh để giới thiệu tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam và 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Đồng thời, cung cấp cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam theo các lĩnh vực ngành hàng. Hàng tháng thu thập, biên tập thông tin về tiềm năng xuất khẩu của địa phương và danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu cập nhật trên đó.

- Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài www.vietnamexport.com; Cổng thông tin thị trường nước ngoài cung cấp một cách có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Thông tin thị trường nước ngoài được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương và hệ thống tên 60 Thương vụ Việt Nam tại các nước. Thông tin được cung cấp hàng tháng, hàng tuần để Sở Công Thương cập nhật,

tổng hợp cung cấp đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đoàn đi tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm tại các địa phương xây dựng và triển khai TMĐT đạt kết quả tốt; triển khai có hiệu quả các dịch vụ hành chính công; khảo sát tại một số doanh nghiệp ứng dụng thành công TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức đoàn cho các cán bộ quản lý nhà nước về TMĐT và một số doanh nghiệp điển hình tham gia dự các hội nghị, hội thảo, tập huấn do các Bộ ngành tổ chức.

6. Hỗ trợ ứng dụng TMĐT: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện, cụ thể:

- Phối hợp với các sàn giao dịch TMĐT lớn của Việt Nam tổ chức khu hàng Việt trên sàn; chọn lọc đưa vào các sản phẩm có thương hiệu uy tín của tỉnh, có hàm lượng nội địa hóa cao để hỗ trợ và quảng bá.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về sản phẩm tiêu biểu của các địa phương và hỗ trợ đưa các sản phẩm ra thị trường thông qua TMĐT.

- Tổ chức chuỗi cung ứng TMĐT cho các mặt hàng nông sản, xây dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT để mở rộng thị trường tiêu thụ cho nông sản Việt Nam.

7. Thời gian và kinh phí thực hiện

- Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Kinh phí và nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Đăk Lăk giai đoạn 2021-2025 do ngân sách tỉnh, ngân sách trung ương cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Kinh phí thực hiện: **1.840** triệu đồng, trong đó:

+ Kinh phí địa phương là: **1.045** triệu đồng;

+ Kinh phí Trung ương từ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2021-2025 là: **795** triệu đồng (*chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch phát triển TMĐT, hỗ trợ doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng TMĐT.

- Hàng năm tổng hợp triển khai hoạt động TMĐT của các đơn vị có liên quan, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

- Xây dựng các đề án TMĐT theo Chương trình TMĐT quốc gia gửi Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương tổng hợp xem xét.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động TMĐT theo quy định của pháp luật; định kỳ hàng năm và đột xuất tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cho

Bộ Công Thương và UBND tỉnh.

- Triển khai, hướng dẫn các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh (nếu có) và khả năng cân đối ngân sách xem xét, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển TMĐT.

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thống kê tình hình ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT; đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và TMĐT; gắn kết sự phát triển TMĐT với Chính quyền điện tử.

- Hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT, tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và TMĐT; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai chữ ký số và chứng thực chữ ký số trong các giao dịch điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, đúng quy định của Luật An ninh mạng.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh đưa kế hoạch phát triển TMĐT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm, phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí vốn hàng năm để thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng và phát triển hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh (phần mềm và hạ tầng kỹ thuật) trên cơ sở kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia và hệ thống truy xuất nguồn gốc của các tổ chức, doanh nghiệp, hệ thống truy xuất nguồn gốc của các bộ, cơ quan liên quan.

- Tư vấn, hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký sử dụng mã số, mã vạch, mã truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, hàng hóa; áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng gắn với nền tảng sẵn sàng cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

6. Công an tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát an ninh, an toàn thông tin trong TMĐT.

7. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Công Thương

triển khai thực hiện Kế hoạch này.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ nội dung của Chương trình, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công viên chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn quản lý.

9. Các hiệp hội và doanh nghiệp

- Chủ động triển khai TMĐT trong các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh để tiết kiệm thời gian, chi phí và mang lại hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch; đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định./.Zo

Noi nhậm

- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT (ThN_15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

PHỤ LỤC 1

Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đăk Lăk giai đoạn 2021-2025
(Kèm theo Kế hoạch số 8820 /KH-UBND ngày 29 /9/2020 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung thực hiện	Tổng kinh phí	Thời gian và kinh phí thực hiện (Triệu đồng)									
			2021		2022		2023		2024		2025	
			NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW	NS ĐP	NS TW
I	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử	260	40		40		60		60		60	
1	Tuyên truyền về TMĐT thông qua các hoạt động truyền thông như: phát thanh, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội...	260	40		40		60		60		60	
II	Triển khai pháp luật về TMĐT	300				100		100				100
1	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho các lực lượng thực thi pháp luật về chống hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường trực tuyến	300				100		100				100
III	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử	470	85		85			100	30	70		100
1	Tập huấn ngắn hạn cho các tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về thương mại điện tử	170	85		85							
2	Đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc tiếp cận lĩnh vực TMĐT	200						100				100
3	Tổ chức lớp đào tạo ngắn hạn về thương mại điện tử cho sinh viên gắn với chuyên ngành cụ thể, có sự tham	100							30	70		

	gia của các doanh nghiệp thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước											
IV	Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT	80					80					
1	Điều tra, khảo sát thông kê về hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh	80					80					
V	Tham gia các hoạt động TMĐT	730	145	45	65	45	165	45	65	45	65	45
1	Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam - www.vnex.com.vn	80			20		20		20		20	
2	Khai thác thông tin trên Cổng thông tin vietnamexport	300	15	45	15	45	15	45	15	45	15	45
3	Tham gia các đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm trong quản lý và phát triển hoạt động thương mại điện tử	200	100				100					
4	Chi phí khác (Công tác phí tham dự tập huấn, hội nghị, hội thảo, tổng kết do Bộ, ngành tổ chức)	150	30		30		30		30		30	
VI	Tổng dự kiến kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2021-2025	1.840	270	45	190	145	305	245	155	115	125	245

***Ghi chú:**

- Kinh phí thực hiện: 1.840 triệu đồng, trong đó:

+ Kinh phí địa phương là: 1.045 triệu đồng;

+ Kinh phí Trung ương từ Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025 là: 795 triệu đồng

7	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử nội địa				250	110		250	110		250	110		250	110		1440
8	Xây dựng bộ giải pháp chăm sóc và quản trị khách hàng (CRM, AI, BigData)	385	165		385	165					385	165					1650
9	Xây dựng bộ giải pháp và chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho Thương mại điện tử				240	110		240	110		240	110		240	110		1400
Tổng dự kiến kinh phí thực hiện		1705	795	130	945	405	0	935	465	130	560	240	0	1320	630	130	8320